

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 404-TTg ngày 6-8-1994 về giải thể Hội đồng Tài chính tiền tệ Nhà nước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Điều 20 Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét yêu cầu công tác,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Nay giải thể Hội đồng Tài chính tiền tệ Nhà nước đã thành lập theo Quyết định số 85-TTg ngày 11-11-1992 của Thủ tướng Chính phủ.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành.

Điều 2. - Chủ tịch Hội đồng Tài chính tiền tệ, các thành viên Hội đồng Tài chính tiền tệ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 406-TTg ngày 8-8-1994 về việc cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo.

Việc sản xuất, buôn bán và đốt pháo ở nước ta trong thời gian qua, tuy đã được quản lý, kiểm tra, chấn chỉnh và đã xử lý một số vụ vi phạm, nhưng tình trạng sản xuất, buôn bán trái phép,

đốt pháo tùy tiện, nhất là trong các ngày lễ tết, hội hè, liên hoan, khai trương... ngày càng nhiều. Do sản xuất và đốt pháo đã gây ra hàng ngàn vụ tai nạn, cháy nhà, chết người hoặc gây thương tật suốt đời, ảnh hưởng đến trật tự an ninh, tổn thất kinh tế, ô nhiễm môi trường rất lớn không thống kê được. Các đêm giao thừa, việc đốt pháo trong các thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Quảng Nam - Đà Nẵng vv... kéo dài liên tục từ 30 đến 40 phút, tạo tiếng nổ ồn ào, làm cho người già, trẻ em, người yếu tim, thần kinh yếu không chịu nổi, khói pháo dày đặc kéo dài, xe ô-tô, xe gắn máy có lúc không đi lại được, gây tắc nghẽn giao thông.

Theo báo cáo của 44/53 địa phương, trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Tuất (1994) đã có 728 vụ tai nạn do pháo gây ra, làm chết 71 người, làm bị thương 765 người và tiêu tốn hàng 20 - 30 tỷ đồng.

Để nhanh chóng khắc phục tình trạng trên, cũng là xuất phát từ nguyện vọng, lợi ích chung của nhân dân trong cả nước và thực hiện Nghị quyết của Quốc hội khóa IX, kỳ họp thứ IV về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1995 nghiêm cấm sản xuất, buôn bán và đốt các loại pháo nổ, thuốc pháo nổ trong phạm vi cả nước (trừ các loại pháo hoa và thuốc làm pháo hoa).

a) Các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân các địa phương phổ biến ngay Chỉ thị này đối với tất cả các cơ sở thuộc Bộ, ngành và địa phương mình quản lý, chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với các đoàn thể, các phương tiện thông tin đại chúng, báo đài... tuyên truyền rộng rãi về tác hại và nguy hiểm của việc sản xuất, buôn bán và đốt pháo, vận động, thuyết phục, giải thích cho mọi người thông suốt và đồng tình với chủ trương cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo của Chính phủ.

Ủy ban Nhân dân các cấp đề nghị Hội đồng Nhân dân và các đoàn thể bàn biện pháp và có nghị quyết thực hiện.

Đối với những nơi lâu nay có ngành nghề truyền thống, công nghệ sản xuất pháo và thuốc pháo, đã được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép

hành nghề thì xem xét để chuyển sang làm pháo hoa, thuốc pháo hoa hoặc làm nghề khác. Các Bộ, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải lập và duyệt kế hoạch về kinh phí đào tạo để chuyển số lao động chuyên sản xuất pháo nổ chuyển sang ngành sản xuất pháo hoa, thuốc pháo hoa hoặc sang nghề khác, theo giấy phép hành nghề mới.

b) Nghiêm cấm việc nhập khẩu các loại pháo, các loại thuốc pháo và nguyên liệu làm pháo từ nước ngoài vào Việt Nam. Mọi loại pháo nước ngoài đang được buôn bán trên thị trường Việt Nam đều bị tịch thu và tiêu hủy và thu hồi giấy phép kinh doanh, nếu gây hậu quả nghiêm trọng phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

c) Chỉ cấp giấy phép sản xuất, buôn bán các loại pháo hoa, thuốc pháo hoa cho các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn về an toàn, an ninh trật tự, quy định tại Nghị định số 17-CP ngày 23-12-1992 của Chính phủ về quản lý các nghề kinh doanh đặc biệt, và những quy tắc về phòng cháy, nổ theo quy định của Bộ Nội vụ. Sau ngày 1 tháng 1 năm 1995, những tổ chức, cá nhân không được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hành nghề đều phải ngừng hoạt động.

d) Nghiêm cấm dùng các loại thuốc nổ lấy từ các loại bom, mìn, đạn, lựu đạn để sản xuất pháo hoa. Các Bộ, ngành có đơn vị được phép dùng thuốc nổ để sử dụng trong chiến đấu và sản xuất phải có biện pháp quản lý chặt chẽ, không để thất thoát hoặc thanh lý không đúng quy định của Nhà nước. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cá nhân vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

e) Các tổ chức và cá nhân được phép sản xuất, buôn bán pháo hoa, thuốc pháo hoa khi sản xuất, vận chuyển đều phải có biện pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối. Phải vận chuyển bằng các phương tiện chuyên dùng, có giấy phép vận chuyển của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cấp và phải kèm theo chứng từ mua bán hợp lệ.

Không được vận chuyển pháo hoa, thuốc pháo hoa trên các phương tiện không an toàn, phương tiện có chở người.

2. Về việc bán pháo hoa, đốt pháo hoa.

Trong các ngày lễ lớn, các ngày Tết, ngày hội có tổ chức bán pháo hoa, đốt pháo hoa thì Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố phải thông báo cho nhân dân biết thời gian, địa điểm bán pháo hoa, đốt pháo hoa.

Những dịp hội vui chơi du lịch, những dịp tổ chức khánh thành công trình, tổ chức lễ hội, hiếu hi, nếu đốt pháo hoa phải bảo đảm an toàn.

3. Từ nay đến cuối năm 1994, việc sản xuất, đốt pháo được quy định như sau:

a) Về việc sản xuất pháo chỉ những tổ chức và cá nhân có giấy phép và đủ điều kiện tiêu chuẩn về an toàn, an ninh trật tự, mới được sản xuất, buôn bán pháo, không được sản xuất thêm nếu không tồn đọng nguyên liệu, và chỉ được sản xuất và buôn bán các loại pháo cỡ nhỏ.

b) Về đốt pháo.

- Nghiêm cấm đốt pháo trong trụ sở các cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế Nhà nước, các đơn vị lực lượng vũ trang.

- Nghiêm cấm đốt pháo gây nguy hiểm cho người khác, ảnh hưởng đến môi trường, trật tự chung như đốt pháo ở nơi công cộng, đốt pháo sau 21 giờ hàng ngày, đốt pháo ném ra đường, ném vào người khác hoặc ném vào phương tiện đi lại trên đường, ném từ trên cao xuống, đốt pháo kéo theo xe đang chạy...

- Nghiêm cấm việc nổ súng, hoặc dùng chất nổ, gây tiếng nổ thay cho pháo.

c) Giao cho Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban Nhân dân các tỉnh Hà Tây, Quảng Nam - Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, Hải Hưng, Cần Thơ và Bộ Quốc phòng trong tháng 9 năm 1994 phải chỉ đạo phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Thương mại, Tổng cục Hải quan, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất pháo, buôn bán pháo, thuốc pháo thực hiện được các quy định trên và báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ.

4. Các tổ chức và cá nhân vi phạm Chỉ thị này ngoài việc tịch thu tang vật, tiêu hủy pháo và

thuốc pháo tùy theo tính chất mức độ vi phạm còn bị phạt như sau:

- Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi sản xuất pháo trái phép.
- Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi buôn bán pháo, thuốc pháo trái phép.
- Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi nhập khẩu pháo.
- Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm các quy định vận chuyển pháo.

Các vi phạm về sản xuất, buôn bán, vận chuyển và đốt pháo gây hậu quả nghiêm trọng phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Trẻ em dưới 16 tuổi vi phạm thì bố mẹ hoặc người nuôi dưỡng phải chịu trách nhiệm, bồi thường thiệt hại, hoặc nộp tiền phạt hành chính.

5. Tổ chức thực hiện:

a) Bộ Nội vụ cùng với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan quy định tiêu chuẩn, sức nổ, quy cách các loại pháo hoa được sản xuất và có biện pháp xử lý ngay các trường hợp làm sai quy định, đặc biệt chú ý ở các thành phố lớn và ở các địa phương có nhiều cơ sở sản xuất pháo.

b) Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ Thương mại, Bộ Quốc phòng, Bộ Năng lượng, Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục Hải quan, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng của mình có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị này và kiểm tra phát hiện, xử lý nghiêm minh các vi phạm theo pháp luật.

c) Bộ Văn hóa - Thông tin phối hợp với các cơ quan Nhà nước, lực lượng vũ trang, các đoàn thể, các tổ chức kinh tế xã hội, các trường học có trách nhiệm và kế hoạch tổ chức tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị này.

d) Những người có công phát hiện, ngăn chặn việc sản xuất, buôn bán, vận chuyển pháo, thuốc pháo và đốt pháo trái phép, sẽ được khen thưởng.

e) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức, theo dõi chặt chẽ việc thực hiện Chỉ thị này và báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 407-TTg ngày 8-8-1994 về cuộc bầu cử Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999.

Quốc hội Khóa IX, kỳ họp thứ V (ngày 21 tháng 6 năm 1994) đã thông qua Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân (sửa đổi), Luật Bầu cử Hội đồng Nhân dân (sửa đổi), Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ấn định và công bố ngày bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân vào ngày chủ nhật 20 tháng 11 năm 1994. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 81-CP ngày 1-8-1994 quy định chi tiết thi hành Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân (sửa đổi).

Để bảo đảm cho cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân ở các cấp lần này tiến hành theo đúng Luật định, đạt kết quả tốt, tiết kiệm và an toàn, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ của mình, có kế hoạch tổ chức, phục vụ tốt cuộc bầu cử; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong cán bộ, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân về nội dung Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân (sửa đổi), Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để mọi người nắm vững và hiểu rõ trách nhiệm, quyền hạn của công dân